

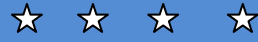
Monday, November 16, 2009

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ- PVD (HNX)

Hoàng Công Tuấn

Email: Tuanhc@thanglongsc.com.vnKhuyến nghị của
TSC

MUA



Giá giao dịch

84.000

Giá mục tiêu 3 tháng

98.043

Chiến lược đầu tư phù hợp

Thích hợp cho đầu tư dài hạn

Ngành lớn: Công nghiệp nặng

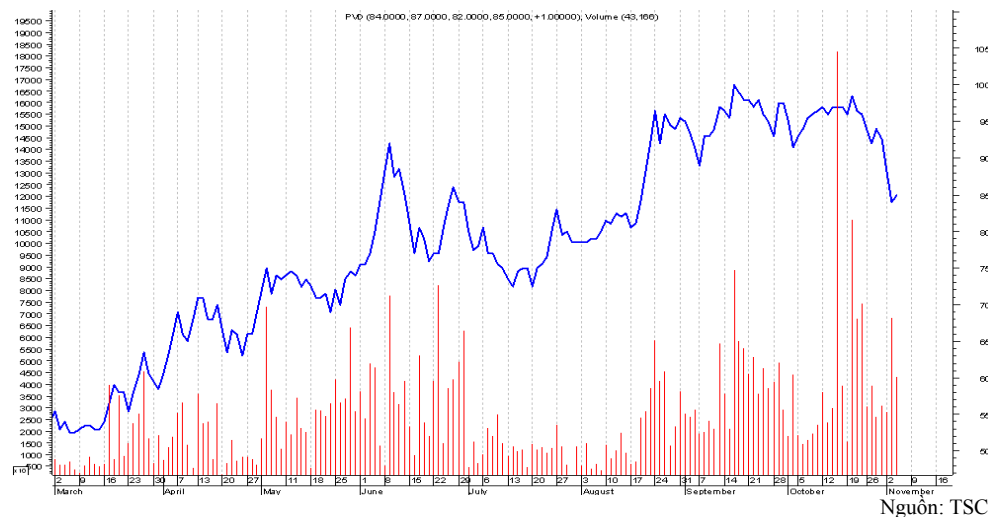
Ngành hẹp: Dịch vụ dầu khí

Tổng quan: Công ty Cổ phần khoan và dịch vụ dầu khí PVD có tiềm năng đạt mức lợi nhuận tốt trong năm 2010. Nếu giá dầu thô vẫn giữ ở mức cao thì các hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí có thể sẽ được đẩy mạnh và Công ty sẽ tiếp tục duy trì được giá dịch vụ ở mức cao. Trong quý 4 năm 2009 hai giàn khoan dầu khí Drilling II và Drilling III sẽ được đưa vào hoạt động. Chúng tôi dự phóng hai giàn khoan này sẽ đem lại cho Công ty thêm khoảng 2000 tỷ VNĐ doanh thu vào năm 2010.

Những thống kê chính (VNĐ), trượt 4 quý gần nhất

Giá cao 52 tuần	100.000	Beta	0.94	ROA	11%	Vốn điều lệ	1.321.676.760.000
Giá thấp 52 tuần	52.500	EPS 2009F	7.772	ROE	43%	Cổ đông nhà nước	55.5%
Khối lượng lưu hành	132.167.676	P/E 2009F	10.8	Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.75	Cổ đông trong nước	18.5%
Vốn hóa(Tỷ VNĐ)	12.540	DIV 2009F	30%	Giá sổ sách	21.000	Cổ đông nước ngoài	26%

Diễn biến giá



Nguồn: TSC

Đánh giá rủi ro kinh doanh

Thấp Trung bình Cao
Đánh giá của chúng tôi dựa trên cân nhắc về biến động thị trường đối với lĩnh vực kinh doanh và sản phẩm của công ty trong vài năm tới.

Đánh giá rủi ro thanh khoản

Thấp Trung bình Cao
Đánh giá của chúng tôi dựa trên sự cân nhắc giá trị giao dịch trung bình thường xuyên trong quan hệ với mức vốn hóa trên thị trường.

Đánh giá rủi ro biến động giá

Thấp Trung bình Cao
Đánh giá của chúng tôi dựa trên sự cân nhắc sự biến động giá của chính cổ phiếu này và trong mối quan hệ với chỉ số thị trường.

Số liệu tài chính

DT	Q1	Q2	Q3	Q4
2009E	994.8	809.9	1056	1200
2008	766.4	913.5	951.1	1088
2007	677.1	923.2	923.2	899.6
2006	NA	NA	NA	NA
2005	NA	NA	NA	NA

LNST	Q1	Q2	Q3	Q4
2009E	287.6	271.5	202.3	298
2008	233.2	270.7	247.7	175
2007	36.3	177.9	187.2	169.7
2006	NA	NA	NA	NA
2005	NA	NA	NA	NA

Các thông tin chính

Khuyến nghị - MUA

PVD là một Công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ khoan dầu khí tại Việt Nam. Với vị thế là nhà thầu khoan dầu khí ngoài khơi đầu tiên và duy nhất thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và sở hữu ba giàn khoan thăm dò dầu khí trên biển hiện đại, nhiều khả năng PVD sẽ đạt mức lợi nhuận vượt trội trong năm 2010.

Những điểm sáng:

Tiềm năng lợi nhuận đột biến năm 2010: Cuối năm 2009 hai giàn khoan Drilling II và Drilling III sẽ chính thức đi vào hoạt động. Với mức giá cho thuê là khoảng 150.000 USD/ ngày, doanh thu và lợi nhuận của PVD sẽ tăng rất mạnh trong năm 2010.

Vị thế vững chắc trong ngành: PVD hiện là nhà thầu khoan dầu khí ngoài khơi đầu tiên và duy nhất thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PetroVietnam) có thể cung cấp các dịch vụ liên quan đến khoan cho các nhà thầu dầu khí.

Triển vọng ngành sáng sủa trong các năm tiếp theo: Theo kế hoạch của PetroVietnam, số lượng giếng khoan cần thăm dò đến năm 2010 là 44 giếng, với mức sử dụng trung bình khoảng 15 giàn khoan ngoài khơi (hiện nay đang có khoảng 12 giàn khoan đang hoạt động tại Việt Nam). Điều này mở ra tiềm năng cung cấp dịch vụ khoan của PVD trong thời gian tới.

Các thông tin chính

Hoạt động đầu tư hiệu quả: So sánh với các doanh nghiệp cùng ngành hoạt động đầu tư tài sản cố định của PVD tỏ ra hiệu quả hơn hẳn. Các dự án đầu tư giàn khoan biển và đất liền của Công ty luôn vượt tiến độ đề ra. Dự án giàn khoan Drilling I đi vào hoạt động năm 2007, đem lại lợi nhuận lớn cho Công ty là minh chứng cho hiệu quả đầu tư của PVD.

Những điểm tối:

Kết quả kinh doanh phụ thuộc vào giá dầu: Giá dầu thô trên thế giới sẽ quyết định sự sôi động hay trầm lắng của hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí.

Giàn khoan đất liền tại Angieria chưa tìm được đối tác thuê: Giàn khoan trên đất liền tại trong những năm trước đã đem lại doanh thu ổn định cho Công ty song đã hết hạn hợp đồng từ cuối năm 2008. Hiện nay giàn khoan này đang trong giai đoạn thương thảo để tìm đối tác thuê mới.

Nợ dài hạn lớn: Nợ dài hạn của PVD đang khá lớn (khoảng 5000 tỷ VNĐ) do đầu tư xây dựng giàn khoan Drilling II và Drilling III. Do đó tiền lãi phải trả trong các năm tiếp theo sẽ khiến lợi nhuận của PVD bị ảnh hưởng đáng kể.

	DT	LNTT	LNST	LNG
2009E	4060	1254	1060	1380
2008	3728	1208	922	1208
2007	2738	706	571	706
2006	NA	NA	NA	NA
2005	NA	NA	NA	NA

	Margin	ROA	ROE	DIV
2009E	NA	NA	NA	30%
2008	NA	NA	NA	20%
2007	NA	NA	NA	10%
2006	NA	NA	NA	NA
2005	NA	NA	NA	NA

Company Update: Công Ty Cổ Phần Khoan và Dịch vụ Dầu khí (PVD) – MUA

TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

Trong các năm từ 2001 đến 2006 trở về trước kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không có gì vượt trội mặc dù Công ty có nhiều lợi thế do là một doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. Doanh thu của Công ty năm 2006 chỉ đạt mức 1348 tỷ VNĐ, lợi nhuận trước thuế đạt mức 116 tỷ VNĐ.

Bước ngoặt lớn của PV Drilling là việc đầu tư các giàn khoan biển PV Drilling I và phát triển thêm các dịch vụ kỹ thuật cao, tạo tiền đề cho PV Drilling có bước phát triển nhảy vọt vào năm 2007. Ghi nhận doanh thu năm 2007 của PVD đạt mức 2738 tỷ VNĐ và lợi nhuận sau thuế đạt mức 571 tỷ VNĐ. Như vậy doanh thu của Công ty đã tăng gấp hai lần năm 2006 và lợi nhuận đã tăng gấp 5 lần năm 2006. Sang đến năm 2008 doanh thu và lợi nhuận của Công ty tiếp tục có bước tăng trưởng ấn tượng khi giàn khoan Drilling I được đưa vào sử dụng với hiệu suất cao nhất và giá dầu thô đứng ở mức cao khiến giá dịch vụ của Công ty cũng được điều chỉnh tăng theo. Tổng kết năm 2008 doanh thu của Công ty đạt 3728 tỷ VNĐ và lợi nhuận trước thuế đạt 922 tỷ VNĐ.

Trong 3 quý đầu năm 2009, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp một số bất lợi do giá dịch vụ của Công ty đã bị điều chỉnh giảm khi giá dầu thô giảm mạnh so với năm 2008, bên cạnh đó giàn khoan đất liền của Công ty cho thuê tại Angeria cũng hết hạn hợp đồng ảnh hưởng đáng kể đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Mặc dù vậy Công ty vẫn giữ được kết quả sản xuất kinh doanh ở mức ổn định. Theo PVD, hiệu suất sử dụng giàn khoan PV Drilling I là 99% góp phần mang lại kết quả kinh doanh khả quan cho tổng công ty trong 9 tháng đầu năm. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2009, doanh thu của Công ty đạt 2860 tỷ VNĐ và lợi nhuận sau thuế đạt 761,4 tỷ VNĐ tương đương với cùng kì năm trước.

Vào ngày 18/10/2009 giàn khoan PV Drilling II của Tổng công ty cổ phần Khoan và dịch vụ khoan dầu khí đã được hoàn thành và đến cảng Cái Lân-Quảng Ninh, vịnh Bắc Bộ và tiến hành mở lỗ giếng khoan Địa Long-1Z cho Công ty Dầu khí Bạch Đằng. Doanh thu và lợi nhuận từ giàn khoan Drilling II sẽ giúp cho Công ty có được kết quả khả quan trong quý IV 2009.

Với mức giá cho thuê giàn khoan biển mà Công ty đang áp dụng là 150.000 USD/ ngày, đồng thời giá các dịch vụ khác không có nhiều biến động trong các tháng cuối năm 2009 do giá dầu thô hứa hẹn vẫn đứng ở mức cao, Chúng tôi dự phóng Công ty có thể đạt mức doanh thu là 1200 tỷ VNĐ trong quý 4 năm 2009.

DỰ BÁO KẾT QUẢ KINH DOANH 2010 – TIỀM NĂNG VƯỢT TRỘI.

Hiệu quả mang lại từ dự án đầu tư giàn khoan biển Drilling I trong năm 2007 và nhu cầu thăm dò dầu khí của Việt Nam trong năm 2010 khiến chúng tôi tin rằng hai giàn khoan Drilling II và Drilling III sẽ tiếp tục đem lại lợi nhuận cao cho PVD trong năm 2010. Mặc dù giá cho thuê bị giảm xuống mức 150.000 USD/ ngày song biên lợi nhuận gộp của dịch vụ này vẫn ở mức cao (trung bình chi phí vận hành giàn khoan biển là 100.000 USD/ ngày). Với các hợp đồng cho thuê đã thương thảo được và giá dầu thô hứa hẹn sẽ tiếp tục ổn định, chúng tôi cho rằng các giàn khoan của PVD có thể đạt hiệu suất 100% trong năm 2010. Các dịch vụ khác của PVD hứa hẹn sẽ tiếp tục ổn định và không có tăng trưởng đột biến do giá dầu thô được dự đoán sẽ ổn định trong năm 2010. Riêng trong năm 2009 thì PVD chưa hấp dẫn lắm do hai giàn khoan Drilling II và Drilling III chưa thể đem lại doanh thu lớn cho Công ty. Theo tìm hiểu của chúng tôi, giàn khoan Drilling II đã được kéo về Việt nam và đưa vào hoạt động, còn giàn khoan Drilling III chỉ có thể được đưa về Việt Nam vào tháng 11 năm 2009 và đưa vào hoạt động vào tháng 12 năm 2009. Chúng tôi dự báo hai giàn khoan có thể đem lại 243 tỷ doanh thu năm 2009 và khoảng 2000 tỷ doanh thu năm 2010.

LỢI THẾ TỪ ƯU ĐÃI THUẾ.

Hiện tại PVD đang được hưởng nhiều chính sách ưu đãi thuế của Chính phủ. Cụ thể Công ty được miễn 50% thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các hoạt động thông thường và 100% với hoạt động đào tạo trong 5 năm kể từ năm 2007. Đây là một thuận lợi đáng kể của PVD so với các doanh nghiệp khác.

RỦI RO TIỀM ẨN.

Trong các năm tới hoạt động đem lại doanh thu chủ yếu cho PVD sẽ là hoạt động cho thuê giàn khoan do đó biến động giá dầu sẽ tác động mạnh đến doanh thu và lợi nhuận của PVD do giá dịch vụ cho thuê giàn khoan chịu ảnh hưởng trực tiếp của giá dầu. Tuy nhiên với đa phục hồi vững chắc của nền kinh tế thế giới trong năm 2010, chúng tôi cho rằng khả năng giá dầu sụt giảm mạnh so với mức hiện nay là khó xảy ra. Vì lẽ đó giá dịch vụ của PVD sẽ tiếp tục được duy trì ở mức như trong năm 2009.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

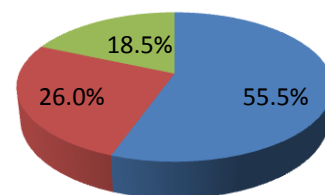
Trụ sở
Lầu 4, Tòa nhà Sailing Tower
Số 111A Đường Pasteur
Phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh

Telephone
84-8-3 9 142 012

Email
rangdd@pvdrilling.com.vn

Web site
www.pvdrilling.com.vn

CƠ CẤU SỞ HỮU



- Cổ đông nhà nước
- Cổ đông nước ngoài
- Cổ đông khác

Nguồn: www.hsx.org.vn

Company Update: Công Ty Cổ Phần Khoan và Dịch vụ Dầu khí (PVD) – MUA

ĐỊNH GIÁ CỔ PHIẾU.

Mô hình định giá: Chúng tôi định giá PVD dựa trên phương pháp chính là phương pháp so sánh PE bởi lẽ phương pháp này thích hợp cho những dự báo giá cổ phiếu trong ngắn hạn theo tinh thần của bản báo cáo cập nhật Công ty.

Giá định mô hình định giá so sánh PE: Chúng tôi lấy mức PE kì vọng là mức 12.78 (mức trung bình của các Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ kĩ thuật dầu khí). EPS lấy mức tính trên lợi nhuận dự phóng của năm 2009 và số lượng cổ phiếu bình quân sẽ lưu hành cuối năm. Do Công ty sẽ tiến hành sát nhập với Công ty PVDI do đó số lượng cổ phiếu lưu hành của PVD sẽ tăng thêm 25.5 triệu cổ phiếu nữa. Chúng tôi tính toán mức cổ phiếu bình quân lưu hành trong năm 2009 tính theo phương pháp bình quân giá quyền là 138.5 triệu cổ phiếu.

Các thông số dự phóng đầu vào: Căn cứ vào mức giá đầu thô hứa hẹn sẽ tiếp tục ở mức cao do nền kinh tế thế giới đang trong quá trình phục hồi, Chúng tôi cho rằng mức giá dịch vụ và mức giá cho thuê giàn khoan của Công ty vẫn tiếp tục ổn định. Hiệu suất sử dụng hai giàn khoan Drilling I và Drilling II sẽ đạt mức 100%. Chúng tôi cũng giả định rằng giàn khoan đất liền của Công ty chưa tìm được đối tác cho thuê trong năm nay.

Kết quả định giá: Với các giả định như trên chúng tôi đi đến kết luận mức EPS dự kiến trong năm 2009 sẽ là 7.772 VNĐ/cp. Với mức PE trung bình ngành là 12.78 chúng tôi cho rằng mức giá kì vọng của Công ty trong năm 2009 sẽ là 98.043 VNĐ/ cp.

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN.

Nhiều khả năng PVD sẽ đạt một mặt bằng giá mới trong năm 2010 do hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tăng vọt nhờ vào lợi nhuận mà hai giàn khoan biển Drilling II, Drilling III đem lại. Tuy nhiên đó là câu chuyện của năm sau.

Dự kiến quý 4 năm 2009 Công ty sẽ đạt được lợi nhuận khả quan vào khoảng 298 tỷ VNĐ lợi nhuận sau thuế. Dựa trên quan điểm đầu tư ngắn hạn thì với mức lợi nhuận dự phóng năm 2009 là 1060 tỷ VNĐ thì giá của PVD hiện nay là khá hấp dẫn, bên cạnh đó nếu tính triển vọng của Công ty trong năm 2010 thì giá hiện tại là khá rẻ. Chúng tôi cho rằng giá của Công ty trong năm 2009 sẽ sớm đạt mức 98.043 VNĐ.

Khuyến nghị mua: mua tại mức giá hiện tại.

Company Update: Công Ty Cổ Phần Khoan và Dịch vụ Dầu khí (PVD) – MUA

ĐỊNH GIÁ THEO PHƯƠNG PHÁP SO SÁNH P/E

Đơn vị: Triệu VND

Sử dụng chỉ số P/E (Price/EPS)	
Thu nhập ròng năm 2009E (triệu VND)	1,060,866
Chỉ số P/E kì vọng	12.8
Giá trị thị trường vốn cổ đông năm 2009E	13,579,091.09
Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân(triệu cp)	138.5
Giá (VND)	98,043.98

Giá trị cổ phiếu PVD tính theo phương pháp so sánh PE là 98.043 VND

Đơn vị: Triệu VND

Chỉ tiêu	2006	2007	2008	2009 F	2010 F	2011F	2012 F	2013 F
Tổng doanh thu hoạt động kinh doanh	1,348,770	2,738,605	3,728,746	4,060,762	6,060,762	6,363,800	6,681,990	7,016,090
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-	-	-	-	-
Doanh thu thuần	1,348,770	2,738,605	3,728,746	4,060,762	6,060,762	6,363,800	6,681,990	7,016,090
Giá vốn hàng bán	1,152,589	2,031,930	2,520,351	2,680,103	4,000,103	4,200,108	4,410,113	4,630,619
Lợi nhuận gộp	196,181	706,675	1,208,395	1,380,659	2,060,659	2,163,692	2,271,877	2,385,470
Doanh thu hoạt động tài chính	12,989	31,935	134,723	140,210	130,000	130,000	130,000	130,000
Chi phí tài chính	7,622	85,303	229,047	115,755	427,967	449,365	471,834	495,425
Lỗ chênh lệch tỷ giá	7,622	8,446	150,316	75,989	227,967	182,374	145,899	116,719
Trong đó: Chi phí lãi vay	-	76,857	78,731	39,766	200,000	160,000	128,000	102,400
Chi phí bán hàng	-	-	2,570	1,165	1,739	1,826	1,918	2,014
Chi phí quản lý doanh nghiệp	40,369	111,024	233,633	211,160	315,160	330,918	347,463	364,837
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	161,179	542,283	877,868	1,192,789	1,445,793	1,511,583	1,580,662	1,653,195
Thu nhập khác	582	6,897	18,548	102,673	-	-	-	-
Chi phí khác	138	1,804	21,784	79,203	-	-	-	-
Lợi nhuận khác	444	5,093	(3,236)	23,470	-	-	-	-
Lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết	-	32,498	54,116	38,038	-	-	-	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	161,623	579,874	928,748	1,254,297	1,445,793	1,511,583	1,580,662	1,653,195
Chi phí thuế TNDN	45,203	3,490	6,410	137,973	159,037	166,274	173,873	181,851
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	51	10,738	53	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	116,420	576,435	933,076	1,116,378	1,286,756	1,345,309	1,406,789	1,471,343
Thuế thu nhập doanh nghiệp 2007 2008				42,626	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp còn lại				1,073,752	1,286,756	1,345,309	1,406,789	1,471,343
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	4,484	10,817	12,885	-	-	-	-
Lợi nhuận còn lại của Công ty mẹ	116,420	571,951	922,259	1,060,866	1,286,756	1,345,309	1,406,789	1,471,343
EPS Forward				7,660	8,170	8,542	8,932	9,342



Khuyến cáo: Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của Phòng Phân Tích, Khối Phân Tích và Tư Vấn Đầu Tư, Công ty Chứng khoán Thăng Long. Những lập luận thể hiện quan điểm trong báo cáo này cũng có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải báo trước. Các tác giả đã dựa vào những thông tin từ những nguồn được coi là đáng tin cậy, dù vậy họ cũng không kiểm chứng một cách độc lập các nguồn tin này. Những khuyến nghị trong báo cáo này được hiểu là dành cho những nhà đầu tư quan tâm tới dịch vụ hỗ trợ đầu tư tại Công ty Chứng khoán Thăng Long. Báo cáo này cũng không nên được coi là cơ sở để đưa ra những khuyến nghị mua, bán hoặc đăng ký đầu giá nào. Báo cáo này cũng không nên được phân phát thêm toàn bộ hoặc từng phần dù với mục đích nào. Không có bất cứ những cân nhắc nào được đưa ra liên quan tới mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hay nhu cầu cụ thể nào đó của người nhận.

© Bản quyền. Công ty Chứng khoán Thăng Long 2009, TẤT CẢ QUYỀN ĐƯỢC ĐẢM BẢO. Từng phần hoặc toàn bộ báo cáo này không được chế biến lại, lưu giữ hoặc phân phát bằng bất cứ hình thức hay phương tiện gì mà không được phép của Công ty Chứng khoán Thăng Long.

Mức Khuyến Nghị

Mua Mạnh (5 sao): Chúng tôi tin rằng tổng thu nhập mang lại từ việc nắm giữ cổ phiếu trong thời hạn khuyến nghị đầu tư có thể lớn hơn 25% so với mức giá tại thời điểm phát hành báo cáo. Ngày phát hành báo cáo được hiểu là ngày trên trang nhất của báo cáo này.

Mua (4 sao): Chúng tôi tin rằng tổng thu nhập mang lại từ việc nắm giữ cổ phiếu thời hạn khuyến nghị đầu tư có thể dao động trong khoảng từ 10% - 25% so với mức giá tại thời điểm phát hành báo cáo. Ngày phát hành báo cáo được hiểu là ngày trên trang nhất của báo cáo này.

Giữ (3 sao): Chúng tôi tin rằng tổng thu nhập mang lại từ việc nắm giữ cổ phiếu trong thời hạn khuyến nghị đầu tư có thể dao động trong khoảng từ 0% - 10% so với mức giá tại thời điểm phát hành báo cáo. Ngày phát hành báo cáo được hiểu là ngày trên trang nhất của báo cáo này.

Bán (2 sao): Chúng tôi tin rằng tổng thu nhập mang lại từ việc nắm giữ cổ phiếu trong thời hạn khuyến nghị đầu tư có thể dao động trong khoảng từ (-15%) - 0% so với mức giá tại thời điểm phát hành báo cáo. Ngày phát hành báo cáo được hiểu là ngày trên trang nhất của báo cáo này.

Bán Mạnh (1 sao): Chúng tôi tin rằng tổng thu nhập mang lại từ việc nắm giữ cổ phiếu trong thời hạn khuyến nghị đầu tư có thể lớn hơn (-15%) so với mức giá tại thời điểm phát hành báo cáo. Ngày phát hành báo cáo được hiểu là ngày trên trang nhất của báo cáo này.

Tác giả

Hoàng Công Tuấn

Email: Tuanhc@thanglongsc.com.vn

Tel: (844) 3726 2600 x 3118

Sản Phẩm

Báo cáo này được viết và phân phối bởi Phòng Phân tích, Khối Phân Tích và Tư Vấn Đầu Tư, Công ty Chứng khoán Thăng Long. Chúng tôi hiện đang cung cấp các sản phẩm sau đây:

Thang Long Express

- Technical View
- Overnight Update
- Company Reports
- Industry Reports

Thang Long Intel

- Economic Insight
- Portfolio Strategies
- Economic Outlook

Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà Toserco, 273 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: +84 (4) 3726 2600 Fax: +84 (4) 3726 2601.

Chi nhánh: Tầng 2, Toà nhà PetroVietNam, 1-5 Lê Duẩn, Q1, HCM

Điện thoại: +84 (8) 3910 6411 Fax: +84 (8) 3910 6153.

Phòng GD:

- 14C Lý Nam Đế, Hoàn Kiếm, Hà nội

Điện thoại: +84 (4) 3733 7671 Fax: +84 (4) 3733 7670.

- 2 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 (8) 3910 2215 Fax: +84 (8) 3910 2216.

- 126 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: +84 (4) 3755 7668 Fax: +84 (4) 3755 7589

Giám đốc Khối Phân tích và Tư vấn Đầu Tư: TS. Nguyễn Trọng Nghĩa

Hà nội Office: Đỗ Hiệp Hòa, Nguyễn Trà Lân, Lê Việt Dũng, Chu Thế Huynh, Tô Đức Hải, Tổng Duy Sơn, Hoàng Công Tuấn.

Hồ Chí Minh Office: Nguyễn Thị Thúy Hằng, Phạm Đặng Mạnh Hồng Lân, Nguyễn Hoài An.